

CÔNG TY CP TRÀNG AN Ban Kiểm soát -----	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----
	<i>Hà nội, ngày tháng năm 2021</i>

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tràng An;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong thời gian qua;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tràng An với những nội dung sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát của Công ty CP Tràng An gồm có 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, đã thực hiện nghĩa vụ trách nhiệm của Ban kiểm soát theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty quy định.
- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát hoạt động và tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
- Ban kiểm soát làm việc trực tiếp tại đơn vị 2 lần tại đơn vị, với thời gian mỗi lần 5 ngày làm việc.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm, xem xét rà soát hệ thống sổ sách báo cáo kế toán và hệ thống tổ chức sản xuất kinh doanh của công ty. Thực hiện kiểm tra các chứng từ kế toán theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên, thực hiện kiểm tra thẩm định các báo cáo tài chính quý của công ty.
- Tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được mời.
- Thực hiện các công việc theo quy định của điều lệ công ty và pháp luật quy định.

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại, yêu cầu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các thành viên BKS tham gia công việc đầy đủ, thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ được giao. Thực hiện công việc đảm bảo tính độc lập, khách quan, không bị chi phối bởi tổ chức, cá nhân khác.

II. Kết quả giám sát hoạt động:

1. Giám sát về tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ 2020: (Đvt: tỉ đồng)

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	TH2020/ KH2020	TH2020/ TH 2019
1	Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	225,49	245,07	203,81	83%	90%
a	Doanh thu thuần HH& DV bán ra	223,43	242,37	200,71	83%	90%
b	Doanh thu hoạt động Tài chính	0,86	0,70	1,51	216%	177%
c	Thu nhập khác	1,21	2,00	1,59	79%	131%
2	Tổng chi phí	209,24	226,23	187,77	83%	90%
a	Giá vốn hàng bán	195,59	212,76	174,59	82%	89%
b	Chi phí bán hàng	2,26	1,83	3,06	167%	135%
c	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	8,51	8,57	7,22	84%	85%
d	Chi phí hoạt động tài chính	2,64	2,88	2,41	84%	91%
e	Chi phí khác	0,24	0,20	0,49	238%	199%
3	Lợi nhuận					
a	LN kế toán trước thuế	16,25	18,84	16,05	85%	99%
b	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	13,10		13,04		100%
4	Các chỉ tiêu khác					
a	Nộp ngân sách	13,29	17,86	12,03		
b	Thu nhập bình quân (người/tháng)	7,77		8,88		
c	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSH	0,12		0,11		
d	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần)	0,85		1,01		
e	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần HH	0,07		0,08		

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, và người quản lý:

- Trong năm 2020, các thành viên HĐQT đã thực hiện tuân thủ đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.
- Ban giám đốc và những người quản lý khác đã tuân thủ đúng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định.

3. Kết quả giám sát hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2020:

3.1 Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020
1	Doanh thu thuần	223.426.940.462	200.713.168.887
2	Giá vốn hàng bán	195.586.543.449	174.586.027.274
3	Lợi nhuận gộp	27.840.397.013	26.127.141.613
4	Doanh thu hoạt động tài chính	857.470.629	1.513.955.281
5	Chi phí tài chính	2.639.630.682	2.414.846.873
6	Chi phí bán hàng	2.260.674.052	3.060.491.359
7	Chi phí quản lý	8.513.947.131	7.219.919.899
8	Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	15.283.615.777	14.945.838.763
9	Thu nhập khác	1.207.283.330	1.587.049.228
10	Chi phí khác	244.156.200	486.994.587
11	Lợi nhuận hoạt động khác	963.127.130	1.100.054.641
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	16.246.742.907	16.045.893.404
13	Lợi nhuận sau thuế	13.097.081.267	13.035.415.806

3.2 Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và nhận xét kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và được trình bày theo đúng các biểu mẫu quy định hiện hành và theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Báo cáo tài chính của công ty đã phản ánh kịp thời đầy đủ, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2020.

- Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 dựa trên cơ sở các tài liệu do đơn vị cung cấp. Riêng chỉ tiêu về thuế thu nhập doanh nghiệp phải do Cơ quan thuế tiến hành kiểm tra và quyết định cụ thể theo luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.
- Theo số liệu đến 31/12/2020: Tổng nợ ngắn hạn là 86.335.994.278 đồng, tài sản ngắn hạn là: 85.670.139.557 đồng. Trong năm 2020 đơn vị đã có những giải pháp khắc phục được tình trạng thái mất cân đối vốn.
- Về sổ sách và chứng từ kế toán: Đơn vị đã thực hiện đúng theo chế độ quy định. Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát cũng đã tư vấn cho các bộ phận chức năng bổ sung hoàn thiện nhằm mục đích nâng cao tính chất lượng của các báo cáo.

III. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Về sản xuất kinh doanh: Trong bối cảnh chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 và thị trường có sự cạnh tranh lớn, nên đề nghị HĐQT và Ban giám đốc xây dựng thêm kế hoạch dự phòng và các giải pháp linh hoạt đối phó kịp thời nhằm đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch.
2. Xây dựng các phương án dự phòng nguyên vật liệu chính đảm bảo phục vụ tốt cho công tác sản xuất và hạn chế sự ảnh hưởng của việc tăng giá nguyên vật liệu vào các tháng cuối năm.
3. Về phân phối sản phẩm: Hiện tại đơn vị đang ký hợp đồng tiêu thụ với Công ty thương mại Tràng An Việt Nam với doanh số chiếm hơn 90% tổng doanh số tiêu thụ của công ty. Việc này có thể có những rủi ro ảnh hưởng đến tính liên tục trong hoạt động kinh doanh. Đề nghị HĐQT và Ban giám đốc đơn vị có giải pháp để đảm bảo hoạt động kinh doanh được liên tục, cũng như đảm bảo lợi ích của công ty.
4. Về việc tính giá thành sản phẩm: Đề nghị bộ phận kế toán xem xét lựa chọn tiêu thức phân bổ hợp lý cho từng sản phẩm, đảm bảo việc tính giá thành đầy đủ và chính xác. Việc áp dụng các tiêu thức phân bổ phải đảm bảo tính nhất quán để có thể so sánh đánh giá tính hiệu quả trong từng kỳ hoạt động SXKD.

5. Về chi phí chiết khấu, khuyến mại: Đơn vị cần thường xuyên đối chiếu lượng hàng tồn kho thực tế với NPP. Trên cơ sở đó tính toán trích lập chi phí khuyến mại, chiết khấu kịp thời, chính xác nhằm mục đích phản ánh đúng kết quả kinh doanh theo từng kỳ báo cáo.
6. Thực hiện trích lập dự phòng hàng tồn kho, công nợ đầy đủ và có căn cứ theo đúng quy định hiện hành.
7. Xây dựng các kế hoạch vay vốn và sử dụng các nguồn vốn tín dụng theo đúng quy định và hiệu quả.
8. Hoàn thiện công tác PCCC nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
9. Trích lập các khoản bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

T/M Ban kiểm soát
Trưởng ban kiểm soát

Hoàng Tuấn Tú